

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 12 - 9 - 2023
V/v: Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh, ông Phạm Tuấn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La: Ông Phạm Quốc Đức, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2023/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 về Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 122/2023/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 17/2023/QĐPT-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2023/QĐPT-HNGĐ ngày 06/9/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị A, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 7, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; có mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 7, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; có mặt.

Do có kháng cáo của bị đơn anh Phạm Ngọc B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo Đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị A trình bày:

Năm 2022 chị Hoàng Thị A và anh Phạm Ngọc B ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2022, Tòa án đã giải quyết cho chị A, anh B được ly hôn và giao cháu Phạm Hnh, sinh ngày 14/8/2015 cho anh Phạm Ngọc B nuôi dưỡng. Giao cháu Phạm N, sinh ngày

16/2/2020 cho chị Hoàng Thị A nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuy nhiên, sau khi ly hôn trong quá trình nuôi dưỡng cháu Phạm Hnh, anh B thường xuyên uống rượu, bỏ bê việc nuôi dạy con cái và thường xuyên có việc đánh mắng cháu Hnh. Khoảng tháng 3 năm 2023 anh B đã dùng roi là cành cây nhãn đánh liên tiếp vào lưng, đùi cháu Hnh gây lên nhiều vết thương trên lưng của cháu. Chị A có chụp ảnh vết thương của cháu Hnh lại gửi kèm đơn khởi kiện. Bên cạnh đó anh B còn cản trở việc chị A thăm nom con chung.

Theo chị A trình bày hiện tại chị có thuê 01 cửa hàng kinh doanh mặt hàng hải sản thu nhập ổn định từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng trên 01 tháng có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Anh B thì không có nghề nghiệp, không có thu nhập, trước đây anh B chạy Taxi nhưng do sử dụng rượu thường xuyên nên không có ai thuê, thỉnh thoảng chị vẫn phải cho tiền để anh B chi phí sinh hoạt hàng ngày. Mặt khác, cháu Phạm Hnh mong muốn được ở với chị A.

Nay chị A khởi kiện anh B yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Hnh. Chị A không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Ngọc B bày:

Về nội dung giải quyết ly hôn và giải quyết về con chung của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La như chị Hoàng Thị A trình bày là đúng. Sau ly hôn cháu Phạm Hnh ở cùng anh rất tốt và khỏe mạnh, cháu được ăn uống và học hành đầy đủ, hàng năm đạt danh hiệu học sinh giỏi. Tuy nhiên, có lần dạy con học, do cháu không hiểu, tức giận anh có đánh mấy roi vào lưng cháu. Việc chị A cho rằng anh hay uống rượu mắng chửi cháu Hnh là không đúng. Hiện tại anh có chỗ ở ổn định, nếu có người thuê anh vẫn chờ thuê thu nhập khoảng 8.000.000 đồng/1 tháng, còn chị A phải đi thuê nhà, lại còn nuôi cháu Phạm N, không có người thân thích ở Sơn La.

Nay chị A có đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn anh không đồng ý. Anh Phạm Ngọc B có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phạm Hnh, quá trình cháu Phạm Hnh ở cùng bố còn có sự giúp đỡ của bà nội và em gái của anh B.

3. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm:

Toà án cấp sơ thẩm đã tiếp nhận đơn khởi kiện, thụ lý vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, tiến hành xác minh với chính quyền địa phương nơi anh Phạm Ngọc B cư trú, lấy lời khai của cháu Phạm Hnh và tiếp nhận các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 15/5/2023, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành phiên họp kiểm tra, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng kết quả hoà giải không thành nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

4. Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 122/2023/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã quyết định:

Căn cứ Điều 58, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, 271, 273, 277 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị A.

Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn: Giao cháu Phạm Hnh sinh ngày 14/8/2015 cho chị Hoàng Thị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Phạm Hnh đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Phạm Ngọc B được quyền thăm nom, chăm sóc cho chung, không ai được ngăn cản.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11 tháng 7 năm 2023, bị đơn anh Phạm Ngọc B kháng cáo Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 122/2023/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, với nội dung: không nhất trí giao cháu Phạm Hnh cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Đề nghị được tiếp tục nuôi con chung theo Quyết định số 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2022 về việc thuận tình ly hôn và công nhận sự thoả thuận của các đương sự, của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

5. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm:

Tại phiên toà phúc thẩm, các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của bị đơn anh Phạm Ngọc B: Anh B giữ nguyên nội dung kháng cáo, không nhất trí giao cháu Phạm Hnh cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh B có đưa ra một số hình ảnh của cháu Phạm Hnh và cháu Phạm N do anh chụp, thể hiện: Cháu Hnh bị trầy xước chân, theo anh B là do chị A đi xe máy chở cháu Hnh bị ngã và cháu Lan bị các vết mẩn ngứa trên cơ thể. Anh B giải thích các hình ảnh trên thể hiện việc chăm sóc nuôi dưỡng con của chị A là không đảm bảo; anh B cũng đưa ra một số tài liệu về thành tích học tập của cháu Phạm Hnh để chứng minh việc anh đã chăm sóc giáo dục con tốt nên mới có kết quả học tập tốt; hiện nay anh B có thu nhập ổn định từ công việc lái xe Taxi và đã thi nâng cấp lên bằng lái xe khách sẽ có thu nhập cao hơn; anh có nơi ở ổn định còn phía chị A hiện đang phải thuê nhà để ở, nên việc trực tiếp nuôi cả hai con chung sẽ không đảm bảo. Anh B đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tiếp tục giao cho anh trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Phạm Hnh.

Nguyên đơn chị Hoàng Thị A trình bày: Không nhất trí nội dung kháng cáo của anh B, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, giao cháu Phạm Hnh cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục để bảo đảm quyền lợi đầy đủ cho cháu. Đối với các vết sây xước trên chân của cháu Phạm Hnh nguyên nhân là do trước đó anh B đi làm nên gửi cháu bên nhà chú của anh B, trong khi chơi đùa cháu bị ngã nên có vết xây xước ở chân chứ không phải do chị đi xe

máy chõ cháu bị ngã gây ra vết trầy xước trên; đối với cháu Phạm N các vết mẩn ngứa có thể là do côn trùng đốt trong lúc chơi đùa, không phải do chị đánh mắng con, sự việc này là bình thường; về thành tích học tập của cháu Phạm Hnh như anh B nêu thì đây là cả quá trình giáo dục cháu mà có chứ không phải chỉ riêng anh B giáo dục cháu, vì trước đây khi hai anh chị sống ly thân thì chị A trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả hai con chung, sau khi ly hôn đến tháng 02/2023 cháu A mới được giao cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Trong thời gian nuôi dưỡng chăm sóc cháu Hnh thì anh B đã chửi mắng đánh cháu và gây ra các vết thương mà chị đã chụp ảnh nộp cho Tòa án; hiện nay cháu Phạm Hnh đang mong muốn được ở với mẹ và chị có đủ điều kiện về nơi ở, thu nhập để trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung mà không cần anh B phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị, các tài liệu này chị đã giao nộp cho Tòa án. Mặt khác, cháu Phạm Hnh là con gái, cháu đang độ tuổi phát triển nên chị trực tiếp chăm sóc giáo dục cháu sẽ thuận lợi và tốt hơn so với anh B.

Ngoài ra, các đương sự không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ, cũng không đề nghị Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ mới.

6. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và đã giao cháu Phạm Hnh sinh ngày 14/8/2015 cho chị Hoàng Thị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự bác kháng cáo của bị đơn Phạm Ngọc B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Hoàng Thị A và anh Phạm Ngọc B đã được giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2022, về con chung các bên đã thỏa thuận giao cháu Phạm Hnh, sinh ngày 14/8/2015 cho anh Phạm Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Trong thời gian được anh B trực tiếp nuôi dưỡng, chị A thấy rằng anh B đã có những lời nói, hành vi không chuẩn mực, không đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu Phạm Hnh nên đã có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố La giải quyết

thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Toà án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Phạm Ngọc B có địa chỉ cư trú tại tổ 7, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Sơn La thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 11/7/2023 của anh Phạm Ngọc B đã thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 272 Bộ luật Tố tụng dân sự và việc kháng cáo được thực hiện trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên đơn kháng cáo của anh Phạm Ngọc B đã đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật, được chấp nhận về hình thức để xem xét nội dung kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Anh B đề nghị Toà án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng để anh B được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Hnh, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2022 của Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

[2.1] Theo phía chị A trình bày trong thời gian được giao trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hnh, anh B đã không thực hiện tốt việc chăm sóc nuôi dạy con, thường bỏ bê việc nuôi dạy con cái và thường xuyên có việc đánh, mắng cháu Hnh.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Tại Biên bản xác minh ngày 10/5/2023 với Tổ trưởng Tổ dân phố tổ 7, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Biên bản làm việc ngày 17/3/2023 giữa anh Phạm Ngọc B với Nhóm liên gia tự quản số 1, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thể hiện: Anh Phạm Ngọc B trong quá trình sinh sống tại địa phương không vi phạm pháp luật, nhưng không có việc làm ổn định, không có thu nhập, thường xuyên uống rượu và hay to tiếng và chàm với hàng xóm. Sau khi ly hôn với chị A, anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Hnh, do hay uống rượu, tính tình anh B lại càng trở nên cộc cằn, thường xuyên mắng chửi và đánh cháu Phạm Hnh. Sự việc đã được Ban điều hành tổ dân phố cùng đoàn thể, đến gia đình lập biên bản yêu cầu anh B viết cam kết, nhưng anh B không sửa chữa, vẫn tiếp tục mắng chửi cháu.

Tại bản ảnh chụp vết thương của cháu Hnh (do chị A cung cấp) và lời khai của cháu Phạm Hnh xác định, vào tháng 3/2023, anh B đã dùng roi là cành cây nhãn đánh vào lưng, đùi của cháu Hnh dẫn đến lưng, đùi của cháu có nhiều vết thương tích (anh B thừa nhận có sự việc trên, lý do trong lúc dạy cháu học do cháu chậm hiểu do bực tức nên đã dùng roi đánh cháu).

Tại Biên bản lấy lời khai và Bản tự khai của cháu Phạm Hnh, cháu Hnh trình bày: “Sau khi bố mẹ ly hôn cháu ở cùng với bố B, bố cháu thường xuyên uống

ruợu, hay mắng và đánh cháu nhiều lần nên cháu mong muốn được về ở với mẹ A”.

Như vậy, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã thể hiện và chứng minh việc chăm sóc, nuôi dạy, đối xử của anh B với con là cháu Phạm Hnh là không chuẩn mực, chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên, quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình, đó là: *“thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội; trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên...”*.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm đã kết luận trong quá trình trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Phạm Hnh, anh Phạm Ngọc B đã có những lời nói, hành vi không chuẩn mực, xâm phạm đến sức khỏe và tinh thần của cháu Phạm Hnh, gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cháu Hnh, từ đó xem xét chấp nhận yêu cầu thay đổi nuôi con chung của chị A, là có căn cứ.

[2.2] Anh B cho rằng, anh có nơi ở ổn định tại B A của thành phố, gần trường nơi cháu Hnh học tập, có thu nhập, biết cách nuôi dạy con, nên có đầy đủ các điều kiện về vật chất để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu trưởng thành, còn phía chị A không có nơi ở ổn định, trực tiếp nuôi cả hai con chung sẽ không đảm bảo.

Xét thấy, các tài liệu, chứng cứ do hai bên đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập đã thể hiện: về điều kiện nơi ở, nghề nghiệp của anh Phạm Ngọc B và chị Hoàng Thị A đều là người làm nghề lao động tự do, thu nhập chủ yếu từ hoạt động kinh doanh. Anh B hiện đang ở nhà của mẹ đẻ tại phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, công việc là lái xe Taxi thu nhập khoảng 8.000.000 đồng/ tháng; chị A hiện đang thuê nhà ở tại xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (có hợp đồng thuê nhà thời hạn lâu dài), nhà chị A thuê là nơi ở của chị và cháu Phạm N và cũng là nơi để chị kinh doanh mặt hàng hải sản (thu nhập bình quân hàng tháng từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng). Xét về nơi ở và mức thu nhập hiện tại thì anh B và chị A đều có điều kiện để nuôi con chung.

Tuy nhiên, ngoài việc đảm bảo điều kiện về vật chất để nuôi dưỡng, chăm sóc con chưa thành niên thì người làm cha, làm mẹ còn phải đảm bảo điều kiện chăm sóc khác về tinh thần như quan A, gần gũi, yêu thương, tôn trọng con, có phương pháp giáo dục và chăm sóc phù hợp với A lý, thể chất của con trong từng giai đoạn trưởng thành. Đối với cháu Phạm Hnh là con gái, đang độ tuổi phát triển nên sẽ cần sự chăm sóc, giáo dục trực tiếp của người mẹ hơn, đặc biệt là trong việc chăm sóc, giáo dục về giới tính. Mặt khác, trong thời gian gần được giao trực tiếp dưỡng chăm sóc cháu Phạm Hnh, anh B đã có phương pháp giáo dục nuôi dạy con không chuẩn mực làm ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần của cháu và hiện nay cháu Hnh có nguyện vọng được ở cùng với mẹ.

Tại khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: *“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên”*.

Như vậy, ngoài việc đánh giá về điều kiện, khả năng về vật chất, về phương pháp nuôi dưỡng, giáo dục con của chị A, anh B nêu trên, thì Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đến ý kiến, nguyện vọng của cháu Phạm Hnh để giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn, giao cháu Phạm Hnh cho chị Hoàng Thị A trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục là có cơ sở.

[3] Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy Toà án cấp sơ thẩm đã giải quyết vụ án có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Ngọc B, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên anh Phạm Ngọc B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Phạm Ngọc B. Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 122/2023/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Về án phí: Anh Phạm Ngọc B phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm; được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0002694 ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2023).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân thành phố Sơn La;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- UBND phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Huy Hiệp

